TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG** **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **74**/2024/HS-ST
Ngày: 13-6-2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN ĐÔNG, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Thanh Giang.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Vì Thị Lún.

2. Bà Đồng Thị Nhung.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Công Hoàn - Thư ký Toà án nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông, tỉnh Điện Biên tham gia phiên toà: Bà Cao Thị Ái - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 6 năm 2024, tại Nhà Văn Hóa UBND xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên. Tòa án huyện Đ, tỉnh Điện Biên, tiến hành xét xử sơ thẩm lưu động công khai vụ án hình sự thụ lý số: 77/2024/TLST-HS ngày 17 tháng 5 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 74/2024/TLST- HS ngày 03 tháng 6 năm 2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hờ A S** (Không có tên gọi khác); sinh ngày 18/9/1994, tại tỉnh Điện Biên; nơi cư trú trước khi bị bắt: Bản B, xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Mông; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ văn hoá: 12/12; con ông: Hờ Chù D, sinh năm 1963 và bà: Hạng Thị C, sinh năm 1964; năm 2019 chung sống như vợ chồng với chị Sùng Thị D1, sinh năm 1995 và có 01 người con sinh năm 2019; tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Chưa bị xét xử, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính lần nào; tạm giữ từ ngày 20/02/2024 đến ngày 26/02/2024, tạm giam từ ngày 26/02/2024 cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Những người có nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Lò Văn N1, sinh năm 1998.

+ Anh Lường Văn T1, sinh năm 1980.

Cùng trú tại: Bản T, xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên, đều vắng mặt không có lý do.

- Người bào chữa cho bị cáo.

Bà Lường Thị Thơm - Là trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Đ, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 16/02/2024, Hờ A S một mình đi làm thuê trồng sắn cho một người đàn ông dân tộc Mông không biết tên ở bản N, xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên và được người này trả công cho S 02 viên hồng phiến. Hờ A S nhận hồng phiến và cất giấu vào túi vải có quai đang đeo trên người. Mục đích bán kiếm lời. Sáng ngày 17/2/2024, Hờ A S cầm theo túi vải có chứa 02 viên hồng phiến đi bộ về nhà. Đến khoảng 05 giờ 20/2/2024, Hờ A S một mình đi bộ từ nhà lên khu vực bản T, xã N thì gặp và mua được của một người đàn ông dân tộc Thái không quen biết 01 cục Heroine được gói bằng mảnh nilon màu hồng với giá 30.000đ. Mua được Herine, Hờ A S cất giấu ở túi vải đeo trên người rồi quay về nhà và cất giấu túi vải bên trong có số Heroine mới mua được ở dưới gối đầu giường ngủ của S. Sau đó, có Lường Văn T1 sinh năm 1980 và Lò Văn N1 sinh năm 1998 cùng trú tại bản T, xã N, huyện Đ đến nhà S hỏi mua hồng phiến, S đã bán cho T1 và N1 02 viên hồng phiến với giá 50.000đ. Hồi 07 giờ 25 phút ngày 20/02/2024, Hờ A S đang ở nhà thì bị tổ công tác Công an xã N phát hiện, bắt quả tang thu giữ tại túi vải màu đen để ở phía dưới gối đầu gường ngủ của Sú 0,07 gam Heroine và số tiền 50.000đ.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 gói nilon màu hồng, bên trong có chứa cục chất bột nén màu trắng nghi là Heroine, 01 tờ tiền Polime mệnh giá 50.000đ và 01 túi hình chữ nhật có quai đeo, 02 ngăn túi có khoá kéo, mặt trước bằng vải da màu đen, có hoa văn, mặt sau bằng vải màu xám.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng và niêm phong lại vật chứng giám định hồi 17 giờ 35 phút, ngày 20/02/2024 xác định: Chất bột màu trắng đục dạng nén nghi Heroine thu giữ của Hờ A S có khối lượng 0,07 gam. Gửi toàn bộ đi giám định.

Tại bản kết luận giám định số: 420/KL-KTHS, ngày 27/02/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đ kết luận: Vật chứng thu giữ của Hờ A S có khối lượng 0,07 gam là chất ma tuý: Loại Heroine.

Tại bản kết luận giám định số: 435/KL-KTHS, ngày 29/02/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đ kết luận: 01 tờ tiền Việt Nam đồng mệnh giá 50.000đ gửi giám định là tiền thật.

Tại Cáo trạng số: 45/CT-VKS-ĐBĐ ngày 16/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên Đông truy tố bị cáo Hờ Thị S về tội: "*Mua bán trái phép chất ma túy"* theo Khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: Vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Hờ A S cả về tội danh và điều luật áp dụng. Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử, áp dụng Khoản 1 Điều 251, Điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Hờ A S từ 24 tháng đến 28 tháng tù về tội: *"Mua bán trái phép chất ma túy"*.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điểm a, b, c Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điểm a, b, c Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy 0,04 gam Heroine hoàn lại sau giám định.

- Tịch thu, tiêu hủy 01 mảnh nilon màu hồng và 01 túi vải hình chữ nhật có quai đeo, 02 ngăn có khoá kéo, mặt trước bằng vải giả da màu đen, có hoa văn, mặt sau bằng vải màu xám (túi cũ đã qua sử dụng).

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 50.000đ thu giữ của bị cáo Hờ A S.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Những người có nghĩa vụ liên quan: Anh Lò Văn N1, sinh năm 1998, Lường Văn T1, sinh năm 1990 vắng mặt tại phiên toà, nhưng đều có lời khai thể hiện rõ: Khoảng 06 giờ ngày 20/02/2024, Lò Văn N1, Lường Văn T1 đi bộ sang nhà Hờ A S hỏi và mua được 02 viên Methamphetamine với giá 50.000đ, sau đó T1 và N1 sử dụng hết. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy đối với Lò Văn N1, Lường Văn T1.

Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáoHờ A S: Nhất trí với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát truy tố về tội danh, điều luật áp dụng đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ, nhân thân về điều kiện, hoàn cảnh phạm tội của Hờ A S để áp dụng mức án thấp nhất theo đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo; Người bào chữa cho bị cáo đồng tình với quan điểm của Kiểm sát viên về xử lý vật chứng; hình phạt bổ sung, án phí và các vấn đề khác.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Xét về sự vắng mặt của những người có nghĩa vụ liên quan anh Lò Văn N1, Lường Văn T1. Hội đồng xét xử xét thấy sự vắng mặt của những người có nghĩa vụ liên quan không ảnh hưởng đến việc xét xử bị cáo, những người có nghĩa vụ liên quan đã có lời khai thể hiện rõ trong hồ sơ. Cho nên, Hội đồng xét xử quyết định xử vắng mặt những người có nghĩa vụ liên quan theo quy định của pháp luật.

[2]. Xét về hành vi của bị cáo Hờ A S thấy rằng: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng truy tố:

Hồi 07 giờ 25 phút, ngày 20/2/2024, tại khu vực bản B, xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên, Hờ A S đã có hành vi cất giấu trái phép 0,07 gam Heroine, nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân và bán kiếm lời. Khoảng 07 giờ ngày 20/2/2024, tại nhà ở của Hờ A S tại bản B, xã N, huyện Đ, S đã bán cho Lường Văn T1 và Lò Văn N1 02 viên Methamphetamine thu được 50.000đ.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay hoàn toàn phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Hành vi mua bán trái phép Methamphetamine của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý ma túy của Nhà nước, làm mất ổn định trật tự trị an, an toàn

xã hội. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Hờ A S đã phạm vào tội: *"Mua bán trái phép chất ma túy"* theo Khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại Khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự quy định:

"1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm".

Như vậy, Cáo trạng truy tố đúng người, đúng tội, đề nghị của Viện Kiểm sát phù hợp, HĐXX chấp nhận.

[3]. Về tính chất, mức độ phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội và thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp và là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, hành vi đó đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Hành vi của bị cáo còn tiếp tay cho những kẻ nghiện chất ma túy, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an, an toàn xã hội trên địa bàn xã N nói riêng, huyện Đ nói chung. Vì vậy hành vi của bị cáo cần phải bị xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[4]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: Bản thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi, vi phạm của mình. Nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viện, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[6]. Về hình phạt chính: Căn cứ vào tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo như đã phân tích ở trên. Hội đồng xét xử chấp nhận đề xuất của đại diện Viện kiểm sát, người bào chữa về hình phạt chính là hình phạt tù có thời hạn để cải tạo, giáo dục đồng thời để cai nghiện bị cáo trở thành công dân sống có ích cho gia đình và xã hội.

[7]. Về hình phạt bổ sung Theo quy định tại Khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự quy định: *"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản",* do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy nghề nghiệp bị cáo làm nông nghiệp, hoàn cảnh gia đình bị cáo rất khó khăn là đối tượng nghiện chất ma túy, nên không có điều kiện để thi hành án. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo như đề nghị của Kiểm sát viên, người bào chữa là phù hợp.

[8]. Về vật chứng vụ án: Gồm 0,04 gam Heroine hoàn lại sau giám định là chất thuộc Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành, 01 mảnh nilon màu hồng và và 01 túi vải hình chữ nhật có quai đeo, 02 ngăn có khoá kéo, mặt trước bằng vải

giả da màu đen, có hoa văn, mặt sau bằng vải màu xám (túi cũ đã qua sử dụng) không còn giá trị sử dụng cần tịch thu, tiêu hủy toàn bộ theo quy định tại Điểm a, c Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điểm a, c Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 50.000đ thu giữ của bị cáo Hờ A S do bị cáo phạm tội mà có theo Điểm b Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điểm b Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[9]. Các vấn đề khác:

- Đối với người đàn ông dân tộc Mông khoảng 40 tuổi ở bản N, xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên. Theo lời khai của Hờ A S là người đã trả công cho bị cáo 02 viên Methamphetamine, do bị cáo không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ không có căn cứ xác minh, do vậy không đề cập xử lý trong vụ án này. HĐXX không xem xét.

- Đối với người đàn ông dân tộc thái khoảng 40 tuổi theo lời khai của Hờ A S là người đã bán cho bị cáo 01 gói Heroine với giá 30.000đ, do bị cáo không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ không có căn cứ xác minh, do vậy không đề cập xử lý trong vụ án này. HĐXX không xem xét.

- Đối với Lường Văn T1, sinh năm 1980, trú tại bản Th, xã N, huyện Đ là người đã mua 02 viên Methamphetamine của bị cáo, với giá 50.000đ. Sau khi mua được Methamphetamine Lường Văn T1 đã đưa cho Lò Văn N1 người đi cùng T1 01 viên, còn 01 viên T1 đã sử dụng hết. Nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo. HĐXX không xem xét

- Đối với Lò Văn N1, sinh năm 1998, trú tại bản T, xã N, huyện Đ là người đi mua Methamphetamine cùng Lường Văn T1. Sau khi T1 mua được 02 viên Methamphetamine, T1 đưa cho N1 01 viên và N1 đã sử dụng hết. Nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính. HĐXX không xem xét.

[10]. Về án phí: Tại phiên tòa bị cáo xin miễn án phí hình sự sơ thẩm vì là người dân tộc thiểu số sinh sống tại địa bàn kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn. Cho nên, Hội đồng xét xử căn cứ Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm đ Khoản 1 Điều 12, Khoản 6 Điều 15 Nghị Quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ Khoản 1 Điều 251; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo **Hờ A S** phạm tội: *"Mua bán trái phép chất ma túy".*

Xử phạt bị cáo **Hờ A S** 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ (ngày 20/02/2024).

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điểm a, b, c Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điểm a, b, c Khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu, tiêu hủy 0,04 gam Heroine hoàn lại sau giám định.

- Tịch thu, tiêu huỷ 01 mảnh nilon màu hồng và 01 túi vải hình chữ nhật có quai đeo, 02 ngăn có khoá kéo, mặt trước bằng vải giả da màu đen, có hoa văn, mặt sau bằng vải màu xám (túi cũ đã qua sử dụng).

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 50.000đ *(Năm mươi nghìn đồng)* của bị cáo Hờ A S .

Vật chứng đã được niêm phong và bàn giao sang Chi cục Thi hành án dân sự huyện Điện Biên Đông theo biên bản giao nhận vật chứng vào hồi 16 giờ 00 phút ngày 16/5/2024 giữa cơ quan Công an huyện Đ và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Điện Biên Đông.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 135; Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm đ Khoản 1 Điều 12, khoản 6 Điều 15 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14;

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Hờ A S.

4. **Về quyền kháng cáo**: Căn cứ vào Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 13/6/2024)./.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thanh Giang

Nơi nhận:
- VKSND huyện Điện Biên Đông;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Nhà tạm giữ C.A huyện ĐBĐ;
- Phòng NVHS CA huyện ĐBĐ;
- CCTHADS huyện Điện Biên Đông;
- Phòng KTNV&THA TA tỉnh Điện Biên;
- Cơ quan THAHS C.A tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Lưu Hồ sơ.